

Bản án số: 81/2020/HS-ST
Ngày 02-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

Thành phần xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Sơn.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 80/2020/TLST-HS ngày 17/6/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn số 80/2020/QĐXXST-HS ngày 26/6/2020 đối với bị cáo:

Phạm Quang V, sinh năm 1996 tại Hà Nam; Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn T, xã L, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Bùi Thị H, sinh năm 1999 và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ ngày 29/05/2020; tạm giam từ ngày 01/6/2020 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1982; trú tại: Thôn L, xã T, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Bùi Thị H, sinh năm 1999; trú tại: Thôn T, xã L, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đoàn Văn H; vắng mặt.
2. Ông Đoàn Văn M; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 29/05/2020, Phạm Quang V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B2-755.. đi đến chợ Bầu thuộc thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam mua 01 chiếc xà cày bằng kim loại và 01 đôi găng tay với mục đích để đi trộm cắp tài sản. Sau đó, V điều khiển xe mô tô đến khu vực thôn L, xã T, thành phố Phủ Lý thì phát hiện thấy nhà chị Đoàn Thị H khóa cửa bên ngoài, xung quanh không có ai nên nảy sinh ý định đột nhập vào bên trong nhà chị H để lấy trộm tài sản. V để xe

mô tô ở ven đường cách nhà chị H khoảng 70m rồi cầm theo chiếc xà cày, 01 chiếc kim và 01 chiếc tô vít chuẩn bị sẵn từ trước đi bộ men theo đường ruộng ra phía cửa sau nhà chị H. V dùng chiếc xà cày lùa vào khe cửa cây phá, mở được cửa sau để đi vào bên trong, V tiếp tục dùng xà cày cây phá được cửa ngách rồi đi vào trong gian bếp. Sau khi lục tìm ở tầng một không thấy có tài sản gì V đi lên phòng ngủ trên tầng hai, tại đây V tìm thấy 01 con lợn đất để trong tủ quần áo nên đập vỡ lợn đất lấy toàn bộ số tiền bên trong cất vào túi áo khoác đang mặc. V tiếp tục sang phòng thờ lục tìm trong ngăn tủ đựng quần áo thấy 01 phong bì thư đựng tiền nên đã xé phong bì lấy toàn bộ số tiền bên trong. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, ông Đoàn Văn H (bố đẻ chị H) đi qua thấy nhà chị H có dấu hiệu bị cây phá nên đi vào trong nhà kiểm tra, khi phát hiện V đang lục tìm tài sản trong phòng thờ ông H đã tri hô quần chúng nhân dân phối hợp bắt giữ được V, giao cho lực lượng Công an xã T, thành phố Phủ Lý giải quyết.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm: Số tiền 2.196.500 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 90B2-755...; 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus; 01 tô vít dài 14cm có chuôi nhựa màu đen; 01 kim kim loại dài 18cm; 01 dao cạo vết bản dài 20cm; 01 con lợn bằng sứ bị vỡ phần đầu; 01 chiếc phong bì bị rách; 01 xà cày bằng kim loại dài 65cm; 01 đoạn gỗ dài 107cm có cán bọc nhựa màu hồng, đầu còn lại bọc nhựa màu nâu; 01 khẩu trang y tế; 01 chiếc găng tay; 01 đôi dép tông; 01 ví giả da bên trong có số tiền 250.000 đồng, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Techcombank đều mang tên Phạm Quang V.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS-PL ngày 17/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Quang V về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Phạm Quang V, đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Phạm Quang V từ 09 tháng đến 12 tháng tù.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang V đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Tòa án xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo thủ tục rút gọn quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của

người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là bị hại và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp chứng cứ khác của vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám nghiệm hiện trường, xem xét dấu vết trên thân thể, tạm giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng; bản ảnh, sơ đồ hiện trường; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, của người làm chứng và các tài liệu khác trong hồ sơ của vụ án. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 29/5/2020, tại thôn L, xã T, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người khác, Phạm Quang V đã lén lút phá cửa, đột nhập vào nhà ở của chị Đoàn Thị H lấy trộm được số tiền 2.196.500 đồng thì bị phát hiện, bắt giữ quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự mạnh động, liều lĩnh, coi thường pháp luật, có sự chuẩn bị về công cụ, phương tiện phạm tội, tính toán về thủ đoạn từ trước. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự, trị an khu vực dân cư, tạo nên tâm lý lo ngại, bức xúc trong nhân dân. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại chỉ đề nghị được nhận lại số tiền bị cáo đã chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về thiệt hại vật chất. Vì vậy, Tòa án chỉ xem xét đối với số tiền bị cáo đã chiếm đoạt của bị

hại (là vật chứng vụ án), về trách nhiệm dân sự trong vụ án sẽ không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ Đối với số tiền 2.196.500 đồng là tài sản hợp pháp của gia đình chị Đoàn Thị H, do bị bị cáo chiếm đoạt và đã bị thu giữ nên sẽ trả lại cho chị H.

+ Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision, biển kiểm soát 90B2-755... quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của chị Bùi Thị H (vợ bị cáo), do không biết bị cáo đã sử dụng chiếc xe làm phương tiện để phạm tội và tại phiên tòa chị H đề nghị cơ quan pháp luật xem xét, trả lại cho chị chiếc xe để sử dụng nên sẽ trả lại tài sản này cho chị Bùi Thị H.

+ Đối với 01 chiếc khẩu trang y tế, 01 đôi dép tông, 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus, 01 ví giả da màu đen, số tiền 250.000 đồng, 01 giấy phép lái xe, 02 thẻ ATM đều mang tên Phạm Quang V quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án nên sẽ trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 tô vít chuỗi nhựa màu đen, 01 kim băng kim loại, 01 chiếc xà cày bằng kim loại, 01 chiếc găng tay, 01 dao cạo vết bẩn; 01 con lợn bằng sứ bị vỡ phần đầu; 01 chiếc phong bì bị rách; 01 đoạn gỗ có cán bọc nhựa màu hồng, đầu còn lại bọc nhựa màu nâu là công cụ phạm tội và đồ vật chứng minh tội phạm không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Quang V phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/05/2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho chị Đoàn Thị H số tiền 2.196.500 đồng.

- Trả lại cho chị Bùi Thị H 01 (*một*) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision, biển kiểm soát 90B2-755.. màu sơn trắng, đã qua sử dụng, số máy: JF66E-0558255, số khung: RLHJF5811GY808298.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Quang V 01 (*một*) ví giả da màu đen; 01 (*một*) giấy phép lái xe số: 350140002465, 01 (*một*) thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank số: 4283105968311883 và 01 (*một*) thẻ ATM của Ngân hàng Techcombank số: 4221498668521942 đều mang tên Phạm Quang V; 01 (*một*) khẩu trang y tế; 01 (*một*) đôi dép tông màu đen; 01 (*một*) điện thoại di động Iphone 6s Plus màu bạc, số IMEI: 353302074036388, dung lượng 64GB, bên trong có lắp 01 thẻ SIM Viettel số thuê bao: 0843302225 được niêm phong trong phong bì ký hiệu “Đ2” và số tiền 250.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) xà cây bằng kim loại dài 65cm, đường kính 02cm, một đầu dẹt, một đầu uốn cong tách đôi dạng chữ “V”, phần uốn cong dài 07cm; 01 (một) tô vít dài 14cm có chuôi nhựa, màu đen; 01 (một) kìm bằng kim loại dài 18cm; 01 (một) dao cạo vết bẩn dài 20cm; 01 (một) chiếc phong bì bị rách; 01 (một) chiếc găng tay màu xanh; 01 (một) con lợn bằng sứ bị vỡ phần đầu, kích thước khoảng cỡ: (08 x 7,5)cm; 01 (một) đoạn gỗ dài 107cm, cán bọc nhựa màu hồng, đầu còn lại bọc nhựa màu nâu, thân dạng vân gỗ màu cánh gián.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 18/6/2020, Ủy nhiệm chỉ số 34 lập ngày 25/6/2020.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phạm Quang V nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Phạm Quang V;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Sơn